TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 260/2022/QĐST-DS	*Gò Vấp, ngày 15 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích"

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Thế Viễn

Thư ký phiên họp: ông Phan Gia Hưng – Thư ký tòa án, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: bà Đinh Hương Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 56/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích", theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 19/2022/QĐST-DS, ngày 01 tháng 8 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Nguyên yêu cầu: bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1954; địa chỉ:, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền của bà L: ông Trần Quang M, sinh năm 1969; địa chỉ:, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, *(vắng mặt, có đơn xin vắng mặt)*.

Người bị yêu cầu: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; nơi cư trú cuối cùng:, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự, Tòa án nhận thấy yêu cầu của đương sự như sau:

Anh Nguyễn Văn T là con đẻ của bà Nguyễn Thị Hồng L và ông Nguyễn Khán C. Ông C chết năm 2016.

Bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tich đối với anh T, theo lời khai của người yêu cầu thì anh T thất lạc từ năm 1980 và từ đó đến nay không có tin tức gì. Tòa án đã ra Quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu chúng cứ số 157/2022/QĐ-CCTLCC thì được Công an Phường 3, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xác minh như

sau: *"Đ/s Nguyễn Văn T, sn 1979. Không thực tế cư trú tại…, Phường B, quận G, không có HKTT tại địa chỉ trên. Theo tài liệu xác minh đ/s T bỏ địa phương đi từ năm 1980 đến nay, nên không rõ ở đâu, làm gì."*.

Bà L ủy quyền tham gia tố tụng tại Tòa án để giải quyết việc tuyên bố anh Nguyễn Văn T mất tích cho ông Trần Quang M.

Tại phiên họp: ông Trần Quang M vắng mặt, nhưng trong đơn xin vắng mặt tại phiên họp, người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích.

Để giải quyết yêu cầu của người yêu cầu, Tòa án căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc này và ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích, việc thông báo này đã được đăng trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu:

- Về thủ tục tố tụng: đây là việc dân sự yêu cầu tuyên bố một người mất tích, do anh T có nơi cư trú cuối cùng tại quận Gò Vấp, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, trong quá trình giải quyết, Tòa án thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đã giao thông báo thụ lý, các văn bản và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng thời hạn.

- Về nội dung: do anh T đã đi khỏi địa chỉ nơi cư trú cuối cùng:, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1980 đến nay không có tin tức gì mặc dù đã được thông báo tìm kiếm bằng nhiều phương tiện thông tin. Vì vậy, việc người yêu cầu giải quyết việc dân sự về yêu cầu tuyên bố một người mất tích đối với anh T là phù hợp với quy định của pháp luật nên có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015

- Căn cứ Điều 21, Điều 27, Điều 35, Điều 39, Điều 387, Điều 388, Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp chấp nhận yêu cầu của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp nhận định:

[1] Xét đơn yêu cầu của người yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Theo xác nhận của Công an phường B quận G thì anh T không còn cư trú tại địa chỉ:, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 1980 đến nay, hiện nay anh T cư trú ở đâu không rõ. Thông tin tìm kiếm anh T được đăng trên báo Người lao động trong các số ra ngày 28, ngày 29, ngày 30 tháng 3 năm 2022 và phát thanh trên Đài tiếng nói Việt Nam trong các ngày 07, ngày 08, ngày 09 tháng 4 năm 2022, và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo luật định, nhưng cho đến nay đã hết thời hạn pháp luật quy định nhưng anh T vẫn không có tin tức gì. Như vậy, xác định nơi cư trú cuối cùng của anh T là địa chỉ:, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh và anh T đã biệt tích hai năm liền trở lên, mặc dù bà L đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức gì của anh T nên bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Người yêu cầu phải chịu lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 21, khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 371, Điều 372, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1/ Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Hồng L: Tuyên bố anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; nơi cư trú cuối cùng:, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh mất tích.

2/ Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của anh Nguyễn Văn T được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu phải chịu 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà Nguyễn Thị Hồng L đã nộp là 300.000 đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số AA/2021/0047848 ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Người yêu cầu đã nộp đủ lệ phí.

4/ Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND q Gò Vấp;
- Chi cụcTHADS q GV;
- UBND P B, q G;
- Các đương sự;

Hoàng Thế Viễn